

THỰC TRẠNG NHẬN THỨC VỀ Y ĐỨC CỦA SINH VIÊN Y KHOA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

*Lê Chí Nhân, Đinh Văn Phương, Trần Thị Hồng Lê,
Luong Thị Hoài Thanh, Nguyễn Thanh Trang**

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

**Email: ntrang@ctump.edu.vn*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Giáo dục, rèn luyện y đức là một trong những nội dung đặc biệt quan trọng và thường xuyên được đề cập trong mọi hoạt động của ngành Y tế. Đối với sinh viên Y khoa, giỏi y thuật thôi chưa đủ, còn phải sáng về y đức. **Mục tiêu nghiên cứu:** Khảo sát thực trạng nhận thức về y đức của sinh viên Y khoa Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 600 sinh viên Y khoa từ khóa 41 đến khóa 46 tại trường Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2020 - 2021. Số liệu thu thập bằng phiếu khảo sát và được xử lý thống kê bởi phần mềm SPSS 20.0. **Kết quả:** Tỷ lệ sinh viên có nhận thức đúng đắn về y đức đạt tỷ lệ cao: Có 75,6% hiểu đúng về định nghĩa y đức; 61,5% sinh viên hiểu đúng về nghĩa vụ thiêng liêng của người thầy thuốc; đa phần sinh viên biết và tuân thủ những quyền lợi cơ bản của bệnh nhân. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên biết ít về các quy định, nguyên tắc chiếm đến 55,7%. **Kết luận:** Kết quả nghiên cứu cho thấy đa số sinh viên có nhận thức đúng đắn về y đức và vai trò của nó đối với bản thân và công việc. Tuy nhiên vấn đề nghiên cứu các quy định liên quan đến y đức ít được sinh viên quan tâm. Cần có những giải pháp khắc phục kịp thời các khuyết điểm còn tồn tại để nâng cao hơn nữa nhận thức về y đức cho sinh viên.

Từ khóa: Y đức, nhận thức về y đức, sinh viên Y khoa.

ABSTRACT

SURVEYING THE SITUATION AND PROPOSING SOLUTIONS TO RAISE AWARENESS OF MEDICAL ETHICS OF MEDICAL STUDENTS AT CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

*Le Chi Nhan, Dinh Van Phuong, Tran Thi Hong Le,
Luong Thi Hoai Thanh, Nguyen Thanh Trang**

Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: Medical education and training is one of the especially important contents and is regularly mentioned in all activities of the health sector. For medical students, being good at

medicine is not enough, but it is also necessary to be bright in medicine. Therefore, the formation of the habit of self-cultivation of self-morality must be carried out regularly and simultaneously with the improvement of qualifications has become an extremely urgent requirement. **Objective:** Assessing the current state of medical awareness of medical students at Can Tho University of Medicine and Pharmacy. **Materials and methods:** Stratified randomized study of over 600 medical students from course 41 to course 46 at Can Tho University of Medicine and Pharmacy in the academic year 2020 - 2021. Data were collected by survey form and statistically processed by SPSS 20.0. **Results:** The proportion of students with proper awareness of medical ethics reached a high rate: 75.6% had a correct understanding of the definition of medical virtue; 61.5% of students properly understood the sacred obligations of physicians; most students know and adhere to the basic interests of patients. However, the percentage of students who know little about the regulations and principles accounts for 55.7%. **Conclusion:** The results of the study show that the majority of students have a proper awareness of medical ethics and its role in themselves and their work. However, the issue of studying regulations related to medical ethics is of little interest to students. It is necessary to have timely solutions to overcome existing defects to further raise awareness of medical ethics for students.

Keywords: Medical ethics; Awareness of medical ethics; Medical students.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đạo đức ngành Y hay “y đức” là một bộ phận của hệ thống đạo đức xã hội, nó không chỉ có vai trò quan trọng trong việc quyết định kết quả của dịch vụ y tế, mà còn góp phần tạo nên kiến trúc thượng tầng xã hội [3]. Đối với SV ngành Y, giỏi y thuật thôi chưa đủ, còn phải sáng về y đức. Song, sáng về y đức không phải có sẵn trong mỗi cán bộ y tế, mà phải trải qua quá trình rèn luyện và tự tu dưỡng bản thân như “ngọc càng mài càng sáng”. Trong những năm gần đây, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đang từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, mục tiêu giáo dục luôn bám sát và đáp ứng nhu cầu thực tiễn xã hội đặt ra và đã thu được những thành tựu đáng kể, trong đó có việc tăng cường giáo dục y đức cho SV để đào tạo nên những cán bộ y tế “vừa hồng vừa chuyên”. Tuy nhiên, đạo đức không phải “từ trên trời sa xuống” mà để có thể đào tạo những cán bộ y tế có đủ năng lực và phẩm chất thì việc hình thành thói quen tự tu dưỡng đạo đức bản thân phải được thực hiện thường xuyên và đồng thời với việc nâng cao trình độ chuyên môn. Nghiên cứu “Khảo sát thực trạng nhận thức về y đức cho sinh viên Y khoa Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021” được thực hiện nhằm tìm hiểu thực trạng nhận thức về y đức của sinh viên ngành Y khoa đang học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2020-2021.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên Y khoa Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

- **Tiêu chuẩn chọn mẫu:** Sinh viên Y khoa, hệ chính quy, từ Khóa 41 đến Khóa 46, năm học 2020-2021 đang học tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, không phân biệt giới tính, dân tộc, tôn giáo.

- **Tiêu chuẩn loại trừ:** Sinh viên không đồng ý tham gia khảo sát.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

- **Cỡ mẫu:** Áp dụng công thức tính cỡ mẫu cho 1 tỷ lệ:

$$n = \frac{Z^2 \times p \times (1-p)}{d^2}$$

Trong đó: $Z = 1,96$ (hệ số tin cậy với mức ý nghĩa $\alpha = 0,05$)

$p = 0,74$ là tỷ lệ sinh viên có nhận thức đúng đắn về y đức, theo nghiên cứu của Nguyễn Vũ Yên Lan (2019) với tỷ lệ là 74%. d : Sai số cho phép của nghiên cứu, chọn $d = 0,05$.

Vậy $n = 296$ sinh viên. Trong thực tế có 600 sinh viên tham gia khảo sát. Các đối tượng được chọn mẫu ngẫu nhiên theo hệ thống là các khóa học với $k = 8$.

- **Thời gian thực hiện khảo sát:** Tháng 06/2021 đến tháng 4/2022.

- **Phương pháp chọn mẫu:** Mẫu nghiên cứu được chọn bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện theo khóa từ Y khóa 41 đến khóa 46, cho đến khi đủ số lượng nghiên cứu/mỗi khóa.

- **Nội dung nghiên cứu:**

Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu: Khóa học, giới tính, là cán bộ Đoàn/Hội/Lớp

Dựa trên những quy định chung về chuẩn mực đạo đức của người làm công tác y tế được quy định tại Quyết định số 2088/BYT-QĐ ngày 06/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định về y đức, nhóm tác giả xây dựng bộ câu hỏi khảo sát nhận thức về y đức của SV theo những nội dung chủ yếu sau:

+ Mức độ hiểu biết của SV về định nghĩa y đức

+ Nguồn thu nhận kiến thức của SV về y đức

+ Sự hiểu biết của SV về các quy định pháp luật liên quan về y đức

+ Sự hiểu biết của SV về quyền lợi của bệnh nhân và nghĩa vụ của thầy thuốc

+ Sự hiểu biết của SV về mối quan hệ của người thầy thuốc với bệnh nhân

+ Quan điểm của SV về các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về y đức.

- **Phương pháp thu thập và xử lý số liệu:** Số liệu được nhóm nghiên cứu tiến hành thu thập bằng phiếu khảo sát. Kết quả được xử lý thống kê bằng phần mềm SPSS 20.0.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

STT	Khóa học	Nam n (%)	Nữ n (%)	Cán bộ Đoàn/Hội/Lớp n (%)	Tổng n (%)
1	Khóa 41	39 (6,5)	36 (6,0)	29 (4,8)	75 (12,5)
2	Khóa 42	84 (14,0)	59 (9,8)	17 (2,8)	143 (23,8)
3	Khóa 43	49 (8,2)	69 (11,5)	10 (1,7)	118 (19,7)
4	Khóa 44	69 (11,5)	63 (10,5)	19 (3,2)	132 (22,0)
5	Khóa 45	31 (5,2)	37 (6,2)	14 (2,3)	68 (11,3)
6	Khóa 46	40 (6,7)	24 (4,0)	12 (2,0)	64 (10,7)
		312 (52,0)	288 (48,0)	101 (16,8)	600 (100,0)

Nhận xét: Trong 600 đối tượng nghiên cứu, có 312 SV là nam (52,0%) và 288 SV là nữ (48,0%). Có 101 SV là cán bộ Đoàn/Hội/Lớp (16,8%). Tham gia khảo sát nhiều nhất là SV Khóa 42 (23,8%), kế đến là Khóa 44 (22,0%), ít nhất là SV Khóa 46 (10,7%).

3.2. Thực trạng nhận thức về y đức của sinh viên Y khoa

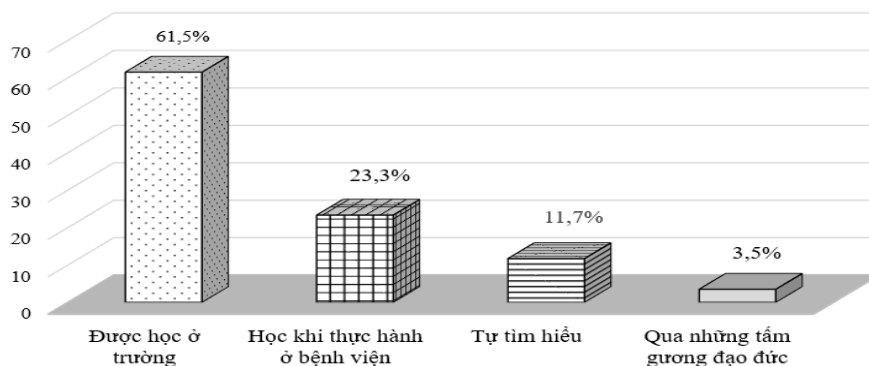
Mức độ hiểu biết của SV về định nghĩa y đức

Bảng 2. Sự hiểu biết của sinh viên về khái niệm y đức

STT	Định nghĩa	Tần suất	Tỷ lệ (%)
1	Những quy tắc, chuẩn mực giá trị về đạo đức cần phải tuân thủ	26	4,3
2	Những tiêu chuẩn, nguyên tắc được dư luận xã hội thừa nhận, quy định hành vi và mối quan hệ giữa thầy thuốc với bệnh nhân	90	15,0
3	Những chuẩn mực, lý tưởng, khát vọng chung của nhân loại trong một lĩnh vực y tế	25	4,2
4	Những quy tắc, chuẩn mực, giá trị về đạo đức cần phải tuân thủ và tính chuyên nghiệp mà những người hành nghề y dược phải được trang bị trước khi thực hành nghề nghiệp	459	76,5
Tổng		600	100

Nhận xét: Có đến 75,6% SV nhận định đầy đủ nhất về định nghĩa y đức. Tỷ lệ SV hiểu biết chưa đầy đủ định nghĩa về y đức là 24,4%.

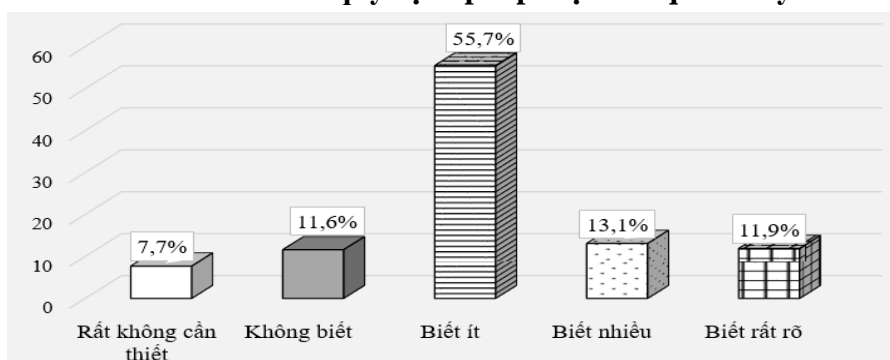
Nguồn thu nhận kiến thức của SV về y đức



Biểu đồ 1. Nguồn thu nhận kiến thức về y đức của SV

Nhận xét: Đa phần SV chọn “được học ở nhà trường” với 61,5%; chỉ có 3,5% SV chọn “qua những tấm gương đạo đức”.

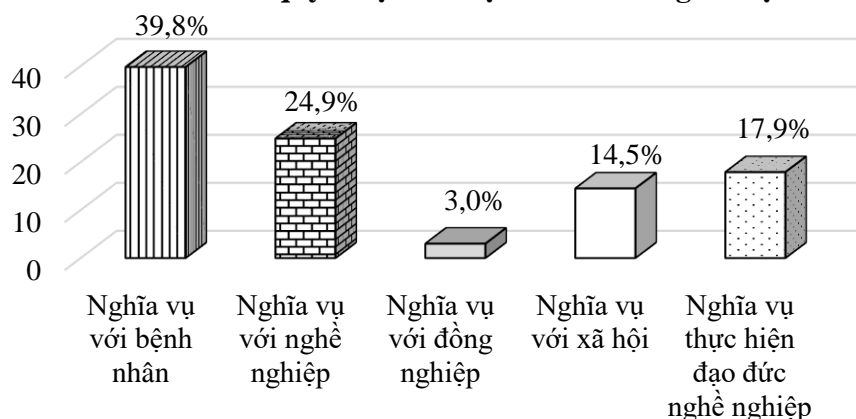
Sự hiểu biết của SV về các quy định pháp luật liên quan về y đức



Biểu đồ 2. Sự hiểu biết của SV về các nguyên tắc, quy định liên quan về y đức

Nhận xét: Mức độ được SV lựa chọn nhiều nhất là mức biết ít với 55,7%; mức rất không cần thiết có tỷ lệ SV lựa chọn thấp nhất với 7,7%.

Sự hiểu biết của SV về quyền lợi của bệnh nhân và nghĩa vụ của thầy thuốc



Biểu đồ 3. Nhận thức của SV về nghĩa vụ quan trọng nhất của người thầy thuốc

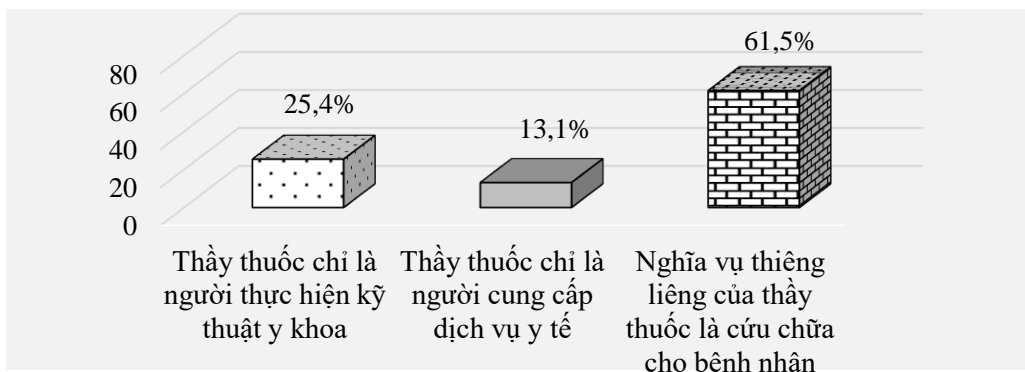
Nhận xét: Có 39,8% SV lựa chọn nghĩa vụ với bệnh nhân; có 24,9% SV chọn nghĩa vụ với nghề nghiệp; chỉ có 3,0% SV chọn nghĩa vụ với đồng nghiệp.

Bảng 3. Nhận thức của SV về quyền lợi của bệnh nhân

STT	Quyền của bệnh nhân	Tần suất	Tỷ lệ (%)
1	Quyền được khám bệnh, chữa bệnh có chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế	600	100
2	Quyền được tôn trọng bí mật riêng tư	600	100
3	Quyền được lựa chọn phương pháp chẩn đoán và điều trị	469	78,2
4	Quyền được tôn trọng danh dự, bảo vệ sức khỏe khi đi khám bệnh, chữa bệnh	568	94,7
5	Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám, chữa bệnh	422	70,3
6	Quyền được từ chối chữa bệnh và ra khỏi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	561	93,5

Nhận xét: Về những quyền lợi cơ bản của người bệnh, có 600 SV chọn quyền được khám bệnh, chữa bệnh có chất lượng phù hợp với điều kiện thực tế và quyền được tôn trọng bí mật riêng tư; các quyền lợi khác cũng được SV lựa chọn với tỷ lệ cao.

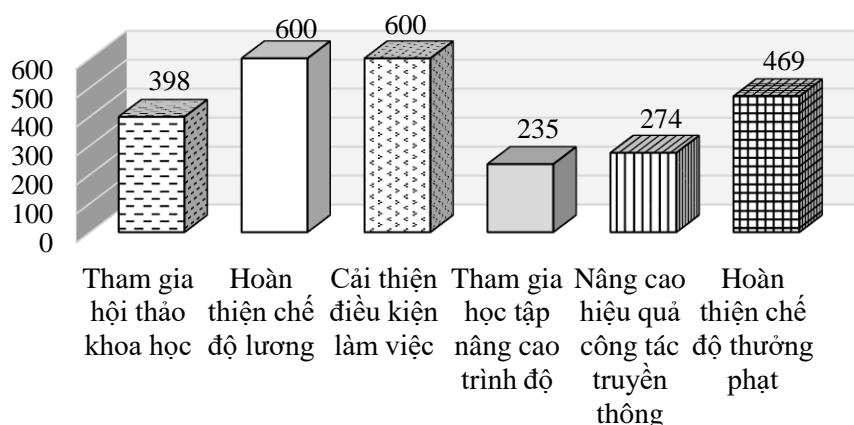
Sự hiểu biết của SV về mối quan hệ cơ bản của người thầy thuốc với bệnh nhân



Biểu đồ 4. Sự hiểu biết của SV về mối quan hệ của người thầy thuốc với bệnh nhân

Nhận xét: Đa phần SV cho rằng người thầy thuốc có nghĩa vụ thiêng liêng là cứu chữa cho bệnh nhân với 61,5%; chỉ có 13,1% SV cho rằng thầy thuốc chỉ là người cung cấp dịch vụ y tế.

Quan điểm của SV về các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về y đức



Biểu đồ 5. Quan điểm của SV về các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về y đức

Nhận xét: Có 100% SV chọn yếu tố hoàn thiện chế độ lương và cải thiện các điều kiện làm việc và các yếu tố khác cũng có tỷ lệ lựa chọn khá cao.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Trong tổng số 600 đối tượng tham gia nghiên cứu, SV khóa 42 chiếm số lượng nhiều nhất với 143 (23,8%) SV, ít nhất là SV khóa 46 với 64 (10,7%) SV. Các đối tượng còn lại là khóa 41 với 75 (12,5%) SV, khóa 43 với 118 (19,7%) SV, khóa 44 với 132 (22,0%) SV, khóa 45 với 68 (11,3%) SV. Nhìn chung số lượng SV các khóa học của ngành Y khoa chúng tôi nghiên cứu có sự chênh lệch về số lượng và tập trung chủ yếu ở các SV từ năm thứ ba đến năm thứ năm. Về giới tính, tỷ lệ nam tham gia nghiên cứu là 52,0% (n=312) cao hơn nữ là 48,0% (n=288). Tỷ số nam/nữ = 1/1,08. Trong số các SV tham gia nghiên cứu thì có 101 SV là cán bộ Đoàn/Hội/Lớp (16,8%).

4.2. Nhận thức về y đức của sinh viên Y khoa

Mức độ hiểu biết của SV về định nghĩa y đức

Có 75,6% SV hiểu biết đầy đủ, đúng đắn và 24,4% SV chưa hiểu đầy đủ về định nghĩa y đức. Kết quả trên tương tự nghiên cứu của Nguyễn Vũ Yên Lan (2019) tại Khoa Y – Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ SV hiểu đầy đủ về định nghĩa y đức là trên 74% [1] và nghiên cứu của Vũ Thị Hải Oanh và cộng sự (2018) khảo sát sinh viên đại học Điều dưỡng liên thông Nam Định là trên 75% [4]. Nhìn chung, phần lớn SV đã nhận thức một cách đầy đủ về định nghĩa của y đức, đây cũng là điều kiện rất thuận lợi để nâng cao nhận thức của sinh viên về y đức.

Nguồn thu nhận kiến thức của SV về y đức

Có đến 61,5% SV cho biết học được ở trường, ngoài ra còn một số nguồn khác như học khi thực hành tại bệnh viện, tự nghiên cứu hoặc học ở các tấm gương đạo đức của thầy, cô, bạn bè. Tỷ lệ này thấp hơn nghiên cứu của Ahmad và cộng sự (2015) tại Trường Đại học Y khoa Eras Lucknow và HIMSR với 86,4% [5] và nghiên cứu của Graças và cộng sự (2019) tại một trường đại học công lập ở Đông bắc Brazil với tỷ lệ 88,9% [8]. Mặc dù nguồn thu nhận kiến thức về y đức của SV khá phong phú nhưng việc học tập về y đức của SV chủ yếu theo hình thức học lồng ghép với môn học khác, điều này là một trong những điểm có

ảnh hưởng rất lớn đến nhận thức của SV về y đức.

Sự hiểu biết của SV về các quy định pháp luật liên quan về y đức

Từ kết quả khảo sát nhận thức về y đức của SV y khoa ĐHYDCT (biểu đồ 4) cho thấy đa phần SV tự đánh giá kiến thức của bản thân về các nguyên tắc, quy định liên quan đến y đức chỉ dừng lại ở mức biết ít (chiếm 55,7%). Thực trạng này cũng tương tự với nghiên cứu của Carmina Shrestha và cộng sự (2021) tại một số cơ sở giáo dục y tế của Nepal nhưng với tỷ lệ cao hơn là 76,6% [6]. Như vậy, đa số SV chưa quan tâm nhiều đến việc học tập các nguyên tắc, những quy định xử phạt về y đức.

Sự hiểu biết của SV về quyền lợi của bệnh nhân và nghĩa vụ của người thầy thuốc

Kết quả khảo sát (biểu đồ 6) cho thấy tất cả các quyền lợi của bệnh nhân đều được SV lựa chọn với tỉ lệ cao, từ 70,3% đến 100%. Tỷ lệ này cao hơn nghiên cứu của Nguyễn Vũ Yên Lan (2019) tại Khoa Y – Đại học Quốc gia TP.HCM với tỷ lệ 62,8% đến 82,8% [1] và tương đương với kết quả nghiên cứu của Rajamohanam và cộng sự (2021) tại một cơ sở giáo dục y tế phía Nam Ấn Độ với tỷ lệ 75%. Như vậy, SV có sự hiểu biết đầy đủ về các quyền lợi của người bệnh nhân và nghĩa vụ thiêng liêng của người thầy thuốc.

Sự hiểu biết của SV về mối quan hệ giữa người thầy thuốc và bệnh nhân

Biểu đồ 4 cho thấy có 61,5% ý kiến cho rằng “Nghĩa vụ thiêng liêng của người thầy thuốc là cứu chữa cho bệnh nhân”. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều SV chưa hiểu đúng về mối quan hệ giữa người thầy thuốc và bệnh nhân với tỉ lệ SV cho rằng “Thầy thuốc chủ yếu là người cung cấp dịch vụ y tế” còn tương đối cao (13,1%). Như vậy, có những sự khác biệt trong quan điểm của SV về mối quan hệ của người thầy thuốc và bệnh nhân.

Quan điểm của SV về các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức về y đức

Kết quả khảo sát chỉ rõ SV cũng nhận biết được các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức y đức, trong đó, vấn đề hoàn thiện chế độ lương và cải thiện các điều kiện làm việc khác được SV lựa chọn nhiều nhất (100%), có thể thấy vấn đề “kinh tế” có ảnh hưởng rất lớn đến mức độ và hiệu quả nhận thức về y đức của SV y khoa.

V. KẾT LUẬN

Thông qua khảo sát 600 SV ngành Y khoa tại ĐHYDCT, kết quả cho thấy nhận thức về y đức của SV được hình thành từ nhiều nguồn rất đa dạng nhưng cơ bản nhất vẫn học tập tại trường. Nhìn chung, SV có nhận thức đúng đắn, đầy đủ về y đức. Tuy nhiên, việc tìm hiểu các quy định, văn bản pháp luật liên quan đến ngành Y tế nói chung và về y đức nói riêng ít được SV quan tâm... Kết quả của nghiên cứu cung cấp dữ liệu quan trọng cho các đơn vị liên quan có kế hoạch duy trì và tiếp tục nâng cao nhận thức về y đức của SV. Đồng thời, việc nghiên cứu nhận thức về y đức của SV trong thời gian tới cần được tiến hành với cỡ mẫu lớn hơn và nghiên cứu trên nhiều đối tượng khác nhau đang theo học tại trường, cả chính quy, liên thông và vừa làm vừa học sẽ cung cấp thêm dữ liệu có lợi cho những nỗ lực cải thiện nhận thức về y đức cho sinh viên Trường ĐHYDCT.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Vũ Yên Lan (2019), *Tìm hiểu nhận thức về y đức của sinh viên Khoa Y Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn Thạc sĩ Xã hội học, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Hà Thị Len (2016), *Giáo dục y đức cho sinh viên ngành Y ở tỉnh Thái Bình hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt, kỳ 1 – tháng 7/2016.
3. Trần Thị Hồng Lê (2019), *Giáo dục đạo đức cho sinh viên ngành y khu vực Nam Bộ Việt Nam*

- hiện nay, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Vũ Thị Hải Oanh, Nguyễn Bảo Ngọc, Chu Thị Thơ (2018) *Thực trạng nhận thức và mức độ thực hiện chuẩn đạo đức nghề nghiệp của sinh viên đại học Điều dưỡng liên thông Nam Định*, Tạp chí Khoa học Điều dưỡng - Tập 01 - Số 01.
 5. Ayesha Ahmad, Pareesa Rabbani, Shipra Kanwar, *et al.* (2015), *Medical Ethics and Undergraduate Training: The Ground Reality and Remedial Action*, International Journal of User-Driven Healthcare, 5(1).
 6. Carmina Shrestha, Ashma Shrestha, Jasmin Joshi, *et al.* (2021), *Does teaching medical ethics ensure good knowledge, attitude, and reported practice? An ethical vignette-based cross-sectional survey among doctors in a tertiary teaching hospital in Nepal*, Shrestha et al, BMC Med Ethics (2021) 22:109.
 7. Remya Raj Rajamohanan, Manjiri Phansalkar, Sheela Kuruvila (2021), *Awareness about medical ethics among undergraduates after introduction of humanities in curriculum*, International Journal of Research in Dermatology, 2021 Sep;7(5).
 8. Victor Bruno Andrade das Gracas, *et al.* (2019), *Knowledge about medical ethics and conflict resolution during undergraduate courses* Revista Bioética, 2019; 27 (4): 643-60.
 9. Zaeema Ahmer, Rameen Fatima, Roheen Sohaira, Maham Fatima. (2021). *How Important is Medical Ethics? Descriptive Cross-Sectional Survey among Medical Students of Karachi*. European Journal of Environment and Public Health 2021, 5(2).

(Ngày nhận bài: 01/10/2022 – Ngày duyệt đăng: 15/01/2023)
